

Số: 2047/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 18 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục TTHC của các sở, ban, ngành thực hiện nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết Thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 94/TTr-STP ngày 31 tháng 7 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết Thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích của 11 (mười một) sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Bình Phước. (Kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị các tổ chức, các nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh Bình Phước
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT, NC(TTHC11-15/8). *SK*



CHỦ TỊCH *ke*

Nguyễn Văn Trâm

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÁC SỞ, BAN, NGÀNH
ĐƯỢC THỰC HIỆN NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC
QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2047/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
I	Sở Tư pháp: 40 TTHC
1	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
2	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
3	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh quản lý, thanh lý tài sản
4	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
5	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên
6	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
7	Thủ tục đăng ký danh sách đấu giá viên
8	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp
9	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
10	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp
11	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp Trong trường hợp Văn phòng Giám định tư pháp tự chấm dứt hoạt động
12	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp
13	Chấm dứt hoạt động của Tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp Tổ chức hành nghề luật sư tự chấm dứt hoạt động
14	Hợp nhất Công ty luật
15	Sáp nhập Công ty luật
16	Chuyển đổi Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn và Công ty Luật Hợp danh
17	Chuyển đổi Văn phòng luật sư thành Công ty luật
18	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng
19	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

20	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
21	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
22	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
23	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
24	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)
25	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự
26	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
27	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên
28	Thành lập Văn phòng công chứng
29	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)
30	Hợp nhất Văn phòng công chứng
31	Sáp nhập Văn phòng công chứng
32	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng
33	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập
34	Cấp phiếu Lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam
35	Cấp phiếu Lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)
36	Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)
37	Đăng ký lại việc Nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
38	Ghi chú việc nuôi con nuôi đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài
39	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú tại Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
40	Cấp bản sao trích lục Hộ tịch
II	Sở Xây dựng: 35 TTHC
1	Cấp giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình) đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, tượng đài,

	tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
2	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, II; công trình tôn giáo, công trình di tích lịch sử-văn hóa, tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình trên các tuyến trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.
3	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.
4	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.
5	Cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh quản lý.
6	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh.
7	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước).
8	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 2 bước).
9	Cấp/ cấp lại (trường hợp CCHN hết hạn sử dụng)/cấp chuyển đổi/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá xây dựng.
10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III (Trường hợp CCHN rách nát/thất lạc) đối với cá nhân hoạt động xây dựng trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế xây dựng công trình; Giám sát thi công xây dựng; Kiểm định xây dựng; Định giá XD
11	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C
12	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C
13	Cấp/cấp lại/điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III đối với: tổ chức khảo sát xây dựng; tổ chức lập quy hoạch xây dựng; tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; tổ chức lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; tổ chức quản lý dự

	án đầu tư xây dựng; tổ chức thi công xây dựng công trình; tổ chức giám sát thi công xây dựng; tổ chức kiểm định xây dựng; tổ chức quản lý, thẩm tra chi phí đầu tư xây dựng.
14	Đăng tải/thay đổi, bổ sung thông tin năng lực của tổ chức (chỉ áp dụng cho tổ chức không thuộc đối tượng cấp chứng chỉ năng lực)
15	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định
16	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản
17	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản <i>do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng hoặc cấp lại chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.</i>
18	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản <i>do hết hạn (hoặc gần hết hạn).</i>
19	Gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài
20	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, thuê mua
21	Đề nghị UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo quy định tại Khoản 5 Điều 9 của Nghị định 99/2015/NĐ-CP
22	Đề nghị UBND cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo quy định tại Khoản 6 Điều 9 của Nghị định 99/2015/NĐ-CP
23	Lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại đối với trường hợp chỉ định chủ đầu tư quy định tại Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP
24	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh
25	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh
26	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước
28	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước
29	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước
30	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước
31	Xác nhận công trình xây dựng
32	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh
33	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng
34	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền Bộ Xây dựng, phòng giám định tư

	pháp xây dựng trên địa bàn được UBND tỉnh cho phép hoạt động.
35	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin.
III	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: 38 TTHC
1	Đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ
2	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
3	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
4	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
5	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân
6	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân
7	Đăng ký hợp đồng cá nhân
8	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).
10	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).
12	Thông báo doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng A (đối với tổ chức, doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định thành lập; doanh nghiệp, đơn vị do địa phương quản lý).
13	Thông báo việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm.
14	Gửi báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động.
15	Đăng ký công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa.
16	Báo cáo công tác An toàn, vệ sinh lao động.

17	Thông báo về việc tuyển dụng lần đầu người dưới 15 tuổi vào làm việc.
18	Khai báo thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
19	Thẩm định chương trình huấn luyện chi tiết về an toàn lao động, vệ sinh lao động của Cơ sở.
20	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động
21	Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động
22	Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động
23	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp
24	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp
25	Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
26	Cấp lại giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
27	Gia hạn giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm
28	Cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
29	Cấp lại Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
30	Thu hồi giấy phép lao động
31	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
32	Báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
33	Báo cáo giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài
34	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài
35	Cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi thuộc cấp tỉnh quản lý
36	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép cơ sở chăm sóc người khuyết tật; cơ sở chăm sóc người cao tuổi do cấp tỉnh quản lý
37	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật
38	Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật

IV	Sở Tài nguyên và Môi trường: 8 TTHC
1	Xóa đăng ký, đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.
2	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.
3	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề
4	Tách thửa hoặc hợp thửa đất
5	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
6	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân
7	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở
8	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất
V	Sở Công Thương: 43 TTHC
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm và cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm
5	Tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy sản phẩm phân bón vô cơ
6	Kiểm tra và xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm
7	Cấp điều chỉnh Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
8	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
9	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

10	Xác nhận biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp
11	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất
12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
14	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm Tổng đại lý kinh doanh LPG
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai
18	Cấp mới Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (dưới 3 triệu lít/năm)
19	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (dưới 3 triệu lít/năm)
20	Cấp Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 KV, đăng ký kinh doanh tại địa phương
21	Thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở (Công trình nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp từ cấp II trở xuống thuộc dự án nhóm B, nhóm C được xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh)
22	Thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật (Công trình nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp cấp II, cấp III có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng được xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh).
23	Thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình (Công trình nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp cấp II, cấp III được xây dựng trên địa bàn hành chính của tỉnh).
24	Cấp thẻ Kiểm tra viên DL cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
25	Cấp bản xác nhận nhu cầu nhập khẩu thép
26	Đăng ký hoạt động mua bán hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới
27	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

28	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
29	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
30	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu
31	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
32	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
33	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
34	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
35	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
36	Cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu
37	Xác nhận thông báo hoạt động bán hàng đa cấp
38	Thông Tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo
39	Thông báo thực hiện khuyến mại
40	Xác nhận đăng ký Tổ chức Hội chợ/Triển lãm thương mại
41	Xác nhận thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký Tổ chức Hội chợ/Triển lãm thương mại
42	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
43	Đăng ký sửa đổi/ bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
VI	Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch: 98 TTHC
	Lĩnh vực văn hóa
1	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương
2	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
3	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương
4	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng

	ngoài công lập
5	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
6	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp
7	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
8	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích
9	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật
11	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật
12	Cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)
13	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)
14	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)
15	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)
16	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ
	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng
17	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của UBND tỉnh)
18	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Sở VH, TT & DL)
19	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Sở VH, TT & DL)
20	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
21	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương
22	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương
23	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương

24	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
25	Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke (do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp)
26	Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường
27	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội
28	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
29	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn
30	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo
31	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
32	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
33	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
34	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
35	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương
36	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu
37	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu
38	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu
39	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 20.000 bản trở lên
40	Thủ tục cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ
41	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích
42	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích
43	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích
44	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích
	Lĩnh vực gia đình
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)

3	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)
6	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)
7	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
8	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
9	Cấp Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
10	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
11	Cấp Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình
12	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn phòng, chống bạo lực gia đình
	Lĩnh vực thể dục, thể thao
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động billards & snooker
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình
5	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động mô tô nước trên biển
6	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động vũ đạo giải trí
7	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn
8	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động khiêu vũ thể thao
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động môn võ cổ truyền và vovinam
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quần vợt
11	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thẩm mỹ
12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh

	doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động dù lượn và điều bay động cơ
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động tập luyện quyền anh
14	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo
15	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bắn súng thể thao
16	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karatedo
17	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lân Sư Rồng
18	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo
19	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng đá
20	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng bàn
21	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Cầu lông
22	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Patin
23	Đăng cai tổ chức Giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
24	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận
25	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng
	Lĩnh vực du lịch
1	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
2	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
3	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp: a) Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác; b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện đến một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác; c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài d) Thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập
4	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du

	lịch nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy
5	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
6	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế
7	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa
8	Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch
9	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch
10	Cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch
11	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch
12	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch
13	Cấp lại biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch
14	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
15	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
16	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác
17	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác
VII	Sở Giao thông vận tải: 50 TTHC
	Lĩnh vực đường bộ
1	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác
2	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô
3	Đăng ký khai thác tuyến
4	Cấp phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt
5	Cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe

	buýt
6	Cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép bị hỏng, hết hạn, bị mất hoặc có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép
7	Cấp phù hiệu xe nội bộ
8	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ
9	Cấp phù hiệu xe trung chuyển
10	Cấp lại phù hiệu xe trung chuyển
11	Cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện
12	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện
13	Gia hạn Giấy phép liên vận Việt – Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào
14	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia đối với phương tiện vận tải phi thương mại là xe công vụ, xe của các đoàn thể và các tổ chức quốc tế, đoàn ngoại giao, xe do doanh nhân ngoại quốc tự lái trừ phương tiện của các cơ quan Trung ương của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, văn phòng các Bộ, các đoàn thể và các tổ chức quốc tế, đoàn ngoại giao đóng tại Hà Nội
15	Gia hạn đối với phương tiện phi thương mại Campuchia lưu trú tại Việt Nam
16	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác
17	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác
18	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam
19	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam
20	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia
21	Đổi giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp
22	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp
23	Đổi giấy phép lái xe Quân sự do Bộ Quốc phòng cấp
24	Đổi GPLX hoặc bằng lái xe của nước ngoài
25	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam
26	Cấp lại giấy phép lái xe
27	Cấp lại giấy phép xe tập lái

28	Thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo có đăng ký biển số tại tỉnh Bình Phước
29	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng đăng ký lần đầu
30	Sang tên đăng ký xe máy chuyên dùng cho tổ chức, cá nhân do cùng một Sở Giao thông vận tải quản lý
31	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất
32	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng
33	Di chuyển quản lý đăng ký xe máy chuyên dùng do Sở Giao thông vận tải quản lý
34	Cấp mới giấy phép đào tạo lái xe ô tô
35	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô
36	Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe
37	Cấp mới giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3
38	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3
39	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng di chuyển đến
40	Xoá số đăng ký xe máy chuyên dùng
	Lĩnh vực đường thủy nội địa
41	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa
42	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa
43	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
44	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
45	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
46	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
47	Xoá Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
48	Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa
49	Cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa.
50	Cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa.

VIII	Sở Khoa học và Công nghệ: 63 TTHC
	1. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ
1	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
2	Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
3	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
4	Xét tuyển dụng đặc cách và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính (hạng II)
5	Xét tuyển dụng đặc cách và bổ nhiệm vào chức danh trợ lý nghiên cứu, kỹ thuật viên (hạng IV), nghiên cứu viên, kỹ sư (hạng III)
6	Xét đặc cách bổ nhiệm vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc vào năm công tác
7	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ
8	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ
9	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức khoa học và công nghệ
10	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức khoa học và công nghệ
11	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận) của tổ chức khoa học và công nghệ
12	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức khoa học và công nghệ
13	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức khoa học và công nghệ
14	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức khoa học và công nghệ
15	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị mất
16	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị rách, nát
17	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
18	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
19	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ

20	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
21	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh
22	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh
23	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp Giấy chứng nhận hoạt động bị mất
24	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh
25	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp
26	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
27	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.
28	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.
29	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.
30	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
31	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
32	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
33	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
34	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
35	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
36	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và

	phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
37	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn Giao dịch công nghệ vùng
38	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ
39	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyên giao công nghệ
40	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ
41	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo
42	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ
	2. Lĩnh vực sở hữu trí tuệ
1	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
2	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
3	Đăng ký chủ trì thực hiện dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ
	3. Lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân
1	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
2	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
3	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
4	Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
5	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)
6	Cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)
7	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế)
	4. Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
1	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng
2	Công bố sử dụng dấu định lượng
3	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu
4	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận

5	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh
6	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận
7	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh
8	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ theo phân cấp
9	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ
10	Xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia
11	Cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân
IX	Sở Kế hoạch và Đầu tư: 164 TTHC
	1. Lĩnh vực đầu tư sử dụng vốn đầu tư công và vốn ngân sách nhà nước
1	Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT)
2	Thẩm định điều chỉnh KHLCNT
3	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư không có cấu phần xây dựng
4	Thủ tục thẩm định dự án đầu tư có cấu phần xây dựng (Báo cáo nghiên cứu khả thi và Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng).
	2. Lĩnh vực đầu tư kinh doanh các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế sử dụng vốn của nhà đầu tư và tổ chức, cá nhân
1	Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
2	Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
3	Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội
4	Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)

5	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện Quyết định chủ trương đầu tư
7	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không thuộc diện điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư)
8	Thay đổi nhà đầu tư trong trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư (đối với trường hợp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện Quyết định chủ trương đầu tư)
9	Thay đổi nhà đầu tư trong trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư (đối với trường hợp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và thuộc diện Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh)
10	Thay đổi nhà đầu tư trong trường hợp chuyển nhượng dự án đầu tư (đối với trường hợp thuộc diện Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ)
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế
12	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài.
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
14	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
15	Giãn tiến độ đầu tư
16	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư.
17	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
18	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC
19	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương
20	Góp vốn, mua cổ phần, phân vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài.
	3. Lĩnh vực thành lập và đăng ký doanh nghiệp, liên hiệp Hợp tác xã
	A. Đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp tư nhân
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân
2	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, gồm: Thay đổi tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh, vốn đầu tư, thông tin người quản lý, thông tin đăng ký thuế

3	Thông báo thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng, cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích
4	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp
5	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân
6	Thông báo đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh
7	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
8	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
9	Hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh
10	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp do chuyển đổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp
11	Cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, bị rách, bị thiêu hủy
13	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
14	Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
15	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
16	Thông báo giải thể doanh nghiệp
17	Đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án
18	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ doanh nghiệp tư nhân thành công ty TNHH một thành viên
19	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ doanh nghiệp tư nhân thành công ty TNHH hai thành viên trở lên
B. Đăng ký doanh nghiệp đối với công ty TNHH một thành viên	
20	Đăng ký thành lập mới
21	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: thay đổi tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện theo ủy quyền của công ty có chủ sở hữu là tổ chức, thông tin về người quản lý doanh nghiệp, thông tin đăng ký thuế

22	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật
23	Thông báo thay đổi chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên
24	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp
25	Thông báo đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh
26	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
27	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
28	Hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh
29	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp do chuyển đổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp
30	Cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế
31	Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
32	Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
33	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, bị rách, bị tiêu hủy
34	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
35	Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
36	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
37	Thông báo giải thể doanh nghiệp
38	Đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án
39	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH một thành viên thành công ty TNHH hai thành viên trở lên
40	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH một thành viên thành công ty cổ phần
	C. Đăng ký doanh nghiệp đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên
41	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên

42	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: thay đổi tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, thành viên, vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp, ngành nghề kinh doanh, thông tin về người quản lý doanh nghiệp, thông tin đăng ký thuế
43	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật
44	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp
45	Thông báo đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh
46	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
47	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
48	Hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh
49	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp do chuyên đổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp
50	Cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế
51	Giấy đề nghị bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
52	Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
53	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, bị rách, bị thiêu hủy.
54	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
55	Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
56	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
57	Thông báo giải thể doanh nghiệp
58	Đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án
59	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH hai thành viên trở lên thành công ty TNHH một thành viên
60	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty TNHH hai thành viên trở lên thành công ty cổ phần

D. Đăng ký doanh nghiệp đối với công ty cổ phần	
61	Đăng ký thành lập công ty cổ phần
62	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: thay đổi tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp, ngành nghề kinh doanh, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về người quản lý doanh nghiệp, thông tin đăng ký thuế.
63	Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật
64	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp
65	Thông báo đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh
66	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
67	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
68	Hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh
69	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp do chuyển đổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp
70	Cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế
71	Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
72	Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
73	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, bị rách, bị thiêu hủy.
74	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
75	Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
76	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
77	Thông báo giải thể doanh nghiệp
78	Đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án

79	Thông báo về việc chào bán cổ phần riêng lẻ
80	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty cổ phần thành công ty TNHH hai thành viên trở lên
81	Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ công ty cổ phần thành công ty TNHH một thành viên
	D. Đăng ký doanh nghiệp đối với công ty hợp danh
82	Đăng ký thành lập công ty hợp danh
83	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: thay đổi tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, thành viên hợp danh, vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp, ngành nghề kinh doanh, thông tin về người quản lý doanh nghiệp, thông tin đăng ký thuế
84	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp
85	Thông báo đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/lập địa điểm kinh doanh
86	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
87	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
88	Hiệu đính thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh
89	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp do chuyển đổi trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp
90	Cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế
91	Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
92	Bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hoạt động đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư
93	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, bị rách, bị thiêu hủy
94	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
95	Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh
96	Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
97	Thông báo giải thể doanh nghiệp

98	Đăng ký doanh nghiệp theo quyết định của Tòa án
	E. Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia, tách, hợp nhất và công ty nhận sáp nhập
99	Đăng ký công ty TNHH một thành viên trên cơ sở chia công ty TNHH, công ty cổ phần
100	Đăng ký công ty TNHH một thành viên trên cơ sở tách công ty TNHH, công ty cổ phần
101	Đăng ký công ty TNHH một thành viên trên cơ sở hợp nhất một số công ty
102	Đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên trên cơ sở chia công ty TNHH, công ty cổ phần
103	Đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên trên cơ sở tách công ty TNHH, công ty cổ phần
104	Đăng ký công ty TNHH hai thành viên trở lên trên cơ sở hợp nhất một số công ty
105	Đăng ký công ty cổ phần trên cơ sở chia công ty TNHH, công ty cổ phần
106	Đăng ký công ty cổ phần trên cơ sở tách công ty TNHH, công ty cổ phần
107	Đăng ký công ty cổ phần trên cơ sở hợp nhất một số công ty
108	Đăng ký công ty hợp danh trên cơ sở chia công ty TNHH, công ty cổ phần
109	Đăng ký công ty hợp danh trên cơ sở tách công ty TNHH, công ty cổ phần
110	Đăng ký công ty hợp danh trên cơ sở hợp nhất một số công ty
111	Đăng ký sáp nhập một hoặc một số công ty vào công ty khác
	G. Đăng ký doanh nghiệp đối với tổ chức tín dụng.
112	Đăng ký doanh nghiệp đối với tổ chức tín dụng
	H. Đăng ký con dấu, công bố đăng ký doanh nghiệp
113	Thông báo sử dụng mẫu con dấu của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện
114	Thông báo thay đổi mẫu con dấu/số lượng con dấu của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện
115	Thông báo hủy mẫu con dấu của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện
116	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp
	I. Đăng ký đối với liên hiệp hợp tác xã
117	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã
118	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã

119	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã
120	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
121	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã
122	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã
123	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã.
124	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã
125	Giải thể tự nguyện liên hiệp hợp tác xã
126	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã do bị mất hoặc bị hư hỏng
127	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã do bị mất hoặc bị hư hỏng
128	Cấp đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã
129	Thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã
130	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã trên cơ sở chia
131	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã trên cơ sở tách
132	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã trên cơ sở hợp nhất
133	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã trên cơ sở sáp nhập
	K. Đăng ký thành lập và hoạt động doanh nghiệp xã hội
134	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
135	Thông báo thay đổi nội dung cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
136	Thông báo chấm dứt cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường
137	Thông báo tiếp nhận viện trợ, tài trợ
138	Thông báo thay đổi nội dung tiếp nhận viện trợ, tài trợ
139	Cung cấp thông tin, bản sao Báo cáo đánh giá tác động xã hội và bản tiếp nhận viện trợ, tài trợ
140	Chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành Doanh nghiệp xã hội
X	Sở Thông tin và Truyền thông: 35 TTHC
	1. Lĩnh vực báo chí
1	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài
2	Cho phép thành lập và hoạt động của cơ quan đại diện, phóng viên

	thường trú ở trong nước của các cơ quan báo chí
3	Cấp giấy phép xuất bản Bản tin
4	Cho phép đăng tin, bài, phát biểu trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương (nước ngoài)
5	Cho phép hợp báo (trong nước)
6	Cho phép hợp báo (nước ngoài)
7	Phát hành thông cáo báo chí của cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam
8	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin
	2. Lĩnh vực phát thanh truyền hình và thông tin điện tử
9	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
10	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh
11	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
12	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
13	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
14	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp
	3. Lĩnh vực xuất bản
15	Cấp giấy phép tài liệu không kinh doanh
16	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
17	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
18	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm
19	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài
20	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh
21	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm
22	Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm
23	Cấp giấy phép hoạt động in
24	Cấp lại giấy phép hoạt động in
25	Đăng ký hoạt động cơ sở in
26	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in
27	Cấp giấy phép chế bản, in, gia công sau in cho nước ngoài
28	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu
29	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy

	màu
	4. Lĩnh vực Bưu chính
30	Cấp giấy phép bưu chính (Phạm vi nội tỉnh)
31	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính
32	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn
33	Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
34	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính
35	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được
XI	Sở Tài chính
1	Kê khai giá
2	Quyết định giá
3	Đăng ký giá
4	Đăng ký mã số đơn vị ngân sách
5	Đăng ký mã số đơn vị ngân sách cho các dự án đầu tư